

Bản án số: 73/2025/HS-ST

Ngày: 12-06-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn

Thẩm phán: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ

Bà Lò Thị Thúy Hà

Bà Quàng Thị Ánh Hồng

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Bê Thị Kim Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 06 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2025/QĐXXST-HS ngày 26/5/2025 đối với bị cáo:

Cà Văn D - sinh ngày 10/8/1964 tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Bản P, xã C, huyện G, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 3/7; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cà Văn P (đã chết), con bà Cà Thị P1 (đã chết); vợ là Quàng Thị T, sinh năm 1963; Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2024, tạm giam từ ngày 23/10/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Cà Văn D:

+ bà Triệu Thị Hồng - sinh năm 1963, là luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

+ ông Cầm Văn Kiên - sinh năm 1996, là luật sư thuộc công ty luật Thương tôn công lý, đoàn luật sư thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ ông Phạm Xuân Thủy - sinh năm 1973, là luật sư thuộc công ty luật Thương tôn công lý, đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

- Bị hại:

+ ông Nguyễn Duy B - sinh năm 1975; trú tại: bản M, xã Q, huyện G, tỉnh Điện Biên, Vắng mặt.

+ anh Nguyễn Anh V - sinh năm 2003; trú tại: bản M, xã Q, huyện G, tỉnh Điện Biên, Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ bà Quàng Thị T - sinh năm 1963; trú tại: Bản P, xã C, huyện G, tỉnh Điện Biên, có mặt.

+ chị Cà Thị D1 - sinh năm 1983; trú tại: Bản P, xã C, huyện G, tỉnh Điện Biên, có mặt.

+ anh Lò Văn D2 - sinh năm 1983; trú tại: Bản P, xã C, huyện G, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 14/10/2024, bị cáo Cà Văn D cùng vợ là bà Quàng Thị T, con gái là chị Cà Thị D và con rể là anh Lò Văn D1 đi 02 xe máy xuất phát từ nhà đi mót mảy ngô tại kho ngô “Phong Vượng” tại bản M, xã Q, huyện G, tỉnh Điện Biên do ông Nguyễn Duy B làm chủ, mục đích để mang về cho gà vịt ăn.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo D cùng vợ, con mót xong và thu được 01 bao mảy ngô đầy và hai nửa bao mảy ngô, sau đó chằng lên 02 chiếc xe máy để mang về nhà. Khi ra đến cổng xưởng thì Nguyễn Anh V là con trai ông B gọi lại và hỏi bị cáo D là “*không trả tiền à?*”, bị cáo D trả lời là chưa và nói mót ngô cả buổi sáng được có 03 bao ngô thôi, cho xin, sau khi nói xong bị cáo D cùng vợ, con điều khiển xe máy đi theo hướng về nhà. Anh V quay lại xưởng kể với ông B sự việc gia đình bị cáo D lấy mảy ngô không trả tiền, nghe vậy ông B điều khiển xe máy đuổi theo gia đình bị cáo D, anh V cũng lấy xe máy đuổi theo sau.

Khi đến đầu bản M, xã Q thì ông B và anh V đuổi kịp chặn xe của gia đình bị cáo D lại. Tại đây hai bên lời qua tiếng lại về việc không trả tiền lấy mảy ngô. Bà T là vợ ông D có xin với ông B trả tiền nhưng ông B không đồng ý, yêu cầu lấy lại các bao mảy ngô. Sau khi chị D1 nói ông B làm thế quá đáng, ông B đã dùng tay phải tát 03 phát vào vùng mặt chị D1 (lúc đó đang đội mũ bảo hiểm). Thấy chị D1 bị đánh, Bà T dùng tay đánh vào tay của ông B hai cái, lúc đó anh V chạy ra dùng tay xô ngã Bà T. Bà T đứng dậy dùng mũ bảo hiểm vung về phía anh V, sau đó Bà T cùng bị cáo D và anh V đang giằng co với nhau. Bị cáo D chạy ra đóng cũi gần đó nhặt lấy một cây cũi gỗ dài 128cm, một đầu chu vi 15cm, một đầu chu vi 22cm, thân gỗ đặc, khối lượng 02kg. Bị cáo D dùng hai

tay cầm vào phía đầu nhỏ của thanh gậy gỗ, rồi dơ tay đưa gậy lên cao qua đầu hướng về phía anh V và ông B, anh V nhìn thấy bị cáo D cầm gậy nên chạy né ra sau. Bị cáo D nhìn thấy ông B đang đứng trước mặt nên chạy tiến lên và đập gậy theo hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới hướng nhằm vào đầu của ông B đập mạnh xuống, cây gậy trúng đỉnh đầu của ông B làm ông B ngã ra lề đường và bất tỉnh.

Bị cáo D tiếp tục dơ gậy cao qua đầu vụt tiếp về phía anh V thì cùng lúc này anh V lao về phía bị cáo D nên bị cáo D vụt gậy trúng vào mặt của anh V làm anh V ngã ngối xuống đất, bị cáo D tiếp tục dơ gậy lên cao vụt mạnh từ trên xuống trúng vào vùng lưng trái của anh V làm cây gậy gãy ra làm hai đoạn. Thấy gậy bị gãy bị cáo D đổi đoạn đang cầm trên tay sang đoạn đã gãy dưới đất để tiếp tục đánh anh V. Anh V vùng dậy lao vào tiếp tục giằng co với bị cáo D, lúc đó Bà T, chị D1 và anh Doan tiến đến can ngăn bị cáo và anh V. Do thấy ông B nằm bất động và chảy nhiều máu nên hai bên dừng lại, lúc đó mọi người xung quanh vào can ngăn, ông Đào Văn T giắt lấy cây gậy bị cáo đang cầm trên tay vứt về phía đồng cũi, sau đó ông B và anh V được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện huyện G, bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên và chuyển tuyến xuống Hà Nội để điều trị.

Vật chứng thu giữ gồm: mẫu máu tại hiện trường, 02 đoạn gỗ, 01 chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 27Z1-055.93, 01 chiếc mẹt bằng tre, 03 bao mỳ ngô, 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng của bị cáo, 01 chiếc quần thô dài màu xám của bị cáo.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại 01 xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Cà Văn C.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 196/2024/KLTTCT-TTPY, ngày 19/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên giám định đối với thương tích của Bị hại Nguyễn Duy B kết luận:

Các kết quả chính:

- 01 sẹo phần mềm ở vùng đỉnh đầu, có kích thước: $8\text{cm} \times 0,2\text{cm} = 2\%$.
- Vỡ xương hộp sọ vùng trán đỉnh trái, sóng điện não có biểu hiện rối loạn kích thích mức độ nhẹ $= (100 - 2) \times 13/100\% = 12,74\%$.
- Nghe kém tại trái mức độ nhẹ $= (100 - 2 - 12,74) \times 3/100\% = 2,55\%$.

Tụ máu ngoài màng cứng vùng trán trái, đã điều trị, hiện tại không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh $= (100 - 2 - 12,74 - 2,55) \times 5/100\% = 4,13\%$.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Duy B tại thời điểm giám định là 21,42% (làm tròn 21%).

Kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Duy B tại thời điểm giám định là 21% (Hai mươi một phần trăm). Các dấu vết thương tích để lại trên cơ thể của Nguyễn Duy B phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do vật tày gây nên. Các

thương tích trên cơ thể Nguyễn Duy B như đã mô tả ở trên nếu không được cấp cứu kịp thời thì có thể dẫn tới tử vong.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 195/2024/KLTTCT-TTPY, ngày 19/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên giám định đối với thương tích của Bị hại Nguyễn Anh V, kết luận:

Các kết quả chính:

- 01 (một) sẹo phần mềm ở dưới mi dưới mắt trái (cách 0,7cm), có kích thước: $2,2\text{cm} \times 0,1\text{cm} = 3\%$.

- 01 (một) diện biến đổi sắc tố da ở mặt trước trong gò phải, có kích thước: $6\text{cm} \times 3\text{cm}$ và 01 (một) diện biến đổi sắc tố da ở mặt trước trong gò trái, có kích thước: $6\text{cm} \times 3\text{cm} = (100-3) \times 1/100\% = 0,97\%$.

- Gãy xương hàm trên bên trái, đã phẫu thuật kết hợp xương $= (100 - 3 - 0,97) \times 9/100\% = 8,64\%$.

- Gãy cung tiếp gò má trái. đã phẫu thuật kết hợp xương $= (100 - 3 - 0,97 - 8,64) \times 9/100\% = 7,86\%$.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Anh V tại thời điểm giám định là 20,47% (làm tròn 20%).

Kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Nguyễn Anh V tại thời điểm giám định là 20%. Dấu vết thương tích để lại trên cơ thể của Nguyễn Anh V phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do vật tày gây. Các thương tích trên cơ thể Nguyễn Anh V như đã mô tả ở trên nếu không được cấp cứu kịp thời thì có thể dẫn tới tử vong. Vùng mặt là một trong những vùng trọng yếu của cơ thể con người.

Tại bản Kết luận giám định vật gây thương tích số 50/KLVGTT-TTPY ngày 20/11/2024 và kết luận số 51/KLVGTT-TTPY ngày 22/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: 02 (hai) đoạn gãy gỗ gửi giám định có thể gây nên thương tích cho Nguyễn Duy B và Nguyễn Anh V và phù hợp với đặc điểm, cơ chế hình thành dấu vết thương tích do vật tày gây nên.

Cơ quan điều tra tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể bị cáo Cà Văn D, bà Quàng Thị T, chị Cà Thị D, anh Lò Văn D1, kết quả không phát hiện dấu vết thương tích gì trên cơ thể và những người trên cũng không có yêu cầu, đề nghị gì.

Giai đoạn điều tra bị cáo đã bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và bị hại Nguyễn Duy B xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-P2 ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Cà Văn D về tội “*Giết người*” theo điểm a, khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, tại Công văn số 358/CV-VKS-P2 ngày 15/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên cáo trạng số 04/CT-VKS-P2 ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cà Văn D phạm tội “*Giết người*”, áp dụng các điểm a,n khoản 1 Điều 123; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15, khoản 3 Điều 57, khoản 1 điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cà Văn D từ 10 năm đến 11 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử công nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong cho các Bị hại tổng số tiền 40.000.000 đồng. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy 02 đoạn gậy gỗ, 03 bao đựng mỳ ngô, 01 chiếc mẹt bằng tre, 01 áo sơ mi và 01 chiếc quần vải thô, công nhận quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra về trả lại 01 chiếc xe mô tô cho anh Cà Văn C; Về án phí: đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, luật sư Triệu Thị Hồng bào chữa cho bị cáo Cà Văn D nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trong quá trình điều tra truy tố, xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Bị hại, hành vi của bị cáo phạm tội chưa đạt, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 57, khoản 1 điều 54 của Bộ luật hình sự xem xét áp dụng mức hình phạt dưới khung cho bị cáo mức thấp nhất có thể. Đồng ý với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về không áp dụng hình phạt bổ sung, về bồi thường thiệt hại, về xử lý vật chứng và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Luật sư Phạm Xuân Thủy nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và đồng thuận với ý kiến của luật sư Triệu Thị Hồng, đề nghị đại diện Viện kiểm sát tranh luận làm rõ động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo và hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, sau khi Kiểm sát viên đối đáp luật sư nhất trí, về hình phạt luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức hình phạt từ 05 năm đến 07 năm tù.

Tại phiên tòa Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên ý kiến như lời khai tại Cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa vắng mặt luật sư Cầm Văn Kiên bào chữa cho bị cáo (có đơn xin xét xử vắng mặt), vắng mặt các Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, xét sự vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại điều 291, 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như biên bản kiểm tra hiện trường, Video và hình ảnh trích xuất từ camera đã ghi lại diễn biến sự việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như hồ sơ bệnh án của các Bị hại, biên bản xác định dấu vết thương tích trên cơ thể của các Bị hại, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định tổn thương cơ thể của các Bị hại, giám định vật gây thương tích, phù hợp với lời khai của Bị hại, người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các biên bản xác minh...

Có đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ việc gia đình bị cáo Cà Văn D đến mót mây ngô tại xưởng ngô của ông Nguyễn Duy B nhưng không trả tiền, giữa hai bên đã xảy ra cãi vã và xô xát. Sau khi thấy ông B dùng tay tát vào vùng mặt chị Cà Thị D là con gái bị cáo và anh V xô đẩy khiến Bà T là vợ bị cáo ngã xuống đất, Bị cáo Cà Văn D đã lấy một đoạn gậy gỗ trong đồng củi dài 128cm, thân gỗ đặc, khối lượng 02kg là hung khí nguy hiểm dùng hai tay cầm gậy đánh thẳng vào vùng đỉnh đầu của ông Nguyễn Duy B gây “vỡ xương hộp sọ vùng trán đỉnh trái” với tổn thương cơ thể là 21% và bị cáo tiếp tục dùng gậy đánh từ trên xuống dưới trúng vào vùng mặt phía bên trái của Nguyễn Anh V gây gãy xương hàm trên bên trái và gãy cung tiếp gò má trái và tiếp tục hai tay cầm gậy đánh mạnh vào lưng anh V, gây tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với anh V là 20%.

Theo kết luận giám định của Trung tâm pháp y xác định vùng đầu và vùng mặt là vùng trọng yếu của cơ thể con người; các thương tích trên cơ thể các Bị hại nêu trên nếu không được cấp cứu kịp thời thì có thể dẫn tới tử vong.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất nguy hiểm và hậu quả của việc dùng hung khí đánh vào những vị trí trọng yếu trên cơ thể con người có khả năng làm bị hại tử vong nhưng vẫn thực hiện; chỉ vì một nguyên do nhỏ nhặt bị cáo đã cố ý dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu và vùng mặt là vùng trọng yếu trên cơ thể các Bị hại với lực đánh mạnh, cường độ liên tục, khi Bị hại Việt bị đánh ngồi gục xuống bị cáo tiếp tục hai tay cầm gậy đánh mạnh vào lưng khiến gậy gỗ bị gãy làm đôi, bị cáo tiếp tục nhặt gậy để đánh tiếp Bị hại Nguyễn Anh V, hành vi của bị cáo là coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và có tính chất côn đồ.

Theo án lệ số 47/2021/AL về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại thì: “*chỉ vì lời nói của anh C có tính chất thách thức, kích động mà Đ đã dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng (mạn sườn bên trái) của anh C là vùng trọng yếu trên cơ thể con người. Việc anh C không chết là ngoài ý muốn chủ quan của Đ. Do đó, hành vi nêu trên của Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt và có tính chất côn đồ*”. Hội

đồng xét xử xét thấy tính chất, các tình tiết, sự kiện pháp lý trong vụ án này tương tự như các tình tiết, sự kiện pháp lý trong án lệ. Vì vậy, theo quy định tại điều 123 Bộ luật hình sự và án lệ số 47/2021/AL hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Giết người”, với tình tiết định khung “*giết 02 người trở lên*” và “*có tính chất côn đồ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a,n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Theo Kết luận giám định pháp y của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên: Bị hại Nguyễn Duy B bị “vỡ xương hộp sọ vùng trán” tổn thương cơ thể là 21% Bị hại Nguyễn Anh V bị gãy xương hàm trên bên trái và gãy cung tiếp gò má trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20%; Như vậy, trong vụ án này, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm nhằm tước đoạt đoạt tính mạng của 02 bị hại nhưng hậu quả chết người không xảy ra, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ.

[3] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức đầy đủ hành vi của mình sẽ gây nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của người khác nhưng cố ý thực hiện, bị cáo thực hiện một mình, không có đồng phạm; nguyên nhân cũng bắt nguồn từ hành vi có lỗi của các Bị hại khi gia đình bị cáo đã có ý kiến xin trả tiền nhưng Bị hại không đồng ý, Bị hại còn dùng tay đánh và xô đẩy ngã người nhà của bị cáo dẫn đến bị cáo bức xúc và đã gây thương tích cho Bị hại.

Các bị hại sau thời gian điều trị đã hồi phục sức khỏe, hậu quả chết người không xảy ra, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, nên cần xem xét cùng với các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, luôn chấp hành tốt pháp luật và quy định tại địa phương theo xác nhận của trưởng Bản P và UBND xã C, huyện G.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho Bị hại tổng số tiền 40.000.000 đồng, các Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có bố đẻ là ông Cà Văn P được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba (quyết định số 709/2005/QĐ/CTN ngày 05/7/2005 của Chủ tịch nước) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự; Trong vụ án này nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo cũng có lỗi của Bị hại khi gia đình bị cáo muốn trả tiền 03 bao mỳ ngô nhưng ông B không đồng ý mà còn đánh con gái bị cáo và anh V xô đẩy ngã vợ bị cáo dẫn đến bị cáo bức xúc và đã đánh lại các Bị hại, nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “bị hại cũng có lỗi” được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngoài ra, Bị hại Nguyễn Duy B xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử xem xét về hành vi phạm tội, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định mức hình phạt phù hợp với hành vi và tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, quyết định cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo và sửa chữa lỗi lầm, nhưng cũng thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, các Bị hại hiện nay đã hồi phục sức khỏe và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo là người cao tuổi và phạm tội do bột phát chứ không có chủ ý hay chuẩn bị từ trước, nên Hội đồng xét xử thấy bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng khoản 1 điều 54 Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội, do đó chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên và người bào chữa về áp dụng khoản 1 điều 54 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo làm nông nghiệp, không có chức vụ, chức danh nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Giai đoạn điều tra, bị cáo đã bồi thường cho 02 Bị hại tổng số tiền 40.000.000 đồng, các Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử công nhận bị cáo đã bồi thường xong cho các Bị hại.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 02 đoạn gỗ là công cụ phạm tội, chủ sở hữu là anh Thanh không yêu cầu lấy lại nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc mẹt bằng tre, 01 chiếc áo sơ mi dài tay, 01 chiếc quần thô dài màu xám, 03 bao mỳ ngô là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy

- 01 xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 27Z1-055.93 đã làm rõ là tài sản của anh Cà Văn C, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại cho anh Dũng là phù hợp với quy định.

[9] Về án phí:

Bị cáo không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch, bị cáo là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về các vấn đề liên quan:

Đối với Nguyễn Duy B dùng tay đánh Cà Thị D, Nguyễn Anh V dùng tay xô ngã bà Quảng Thị T nhưng không gây thương tích, Bà T và chị D1 không có yêu cầu gì, cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, các điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a,n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cà Văn D phạm tội “*Giết người*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng các điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 điều 57, khoản 1 điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn D 08 (*tám*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2024.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và các Bị hại, bị cáo đã bồi thường cho các Bị hại tổng số tiền 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*), các Bị hại đã nhận đủ, bị cáo không phải bồi thường gì thêm.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ dài 50cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 78cm; 01 chiếc mẹt bằng tre, đường kính 60cm; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu trắng có dòng kẻ màu cam, bị rách cánh tay áo bên trái, áo cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc quần thô dài màu xám, quần cũ đã qua sử dụng; 01 bao tải xác rắn màu xanh (bên trong chứa mỳ ngô và vụn lõi ngô, khối lượng 15kg); 01 bao tải xác rắn

màu đỏ (bên trong chứa mảy ngô và vụn lõi ngô, khối lượng 14kg); 01 bao tải xác rắn màu xanh (bên trong chứa mảy ngô và vụn lõi ngô, khối lượng 25,5kg).

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 06/03/2025 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn D, bị cáo không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, Bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, thời hạn kháng cáo đối với người có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/6/2025), đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, Tòa án nhân dân tối cao;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Lưu: HSVA, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Trương Anh Tuấn